

Hoài Đức, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 178/2020/TLST-DSST ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn TT, xã ĐT, huyện HD, thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn:** Ông Đ Văn M, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn CQ, xã ĐT, huyện HD, tp Hà Nội.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

-Bà Lê Thị Th, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn TT, xã ĐT, huyện HD, thành phố Hà Nội.

-Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn CQ, xã ĐT, huyện HD, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Ông Đ Văn M và bà Nguyễn Thị V có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Th số tiền là 409.000.000đ (Bốn trăm linh chín triệu đồng chẵn).

-Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Th không yêu cầu ông Đ Văn M và bà Nguyễn Thị V pH trả tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH thi hành pH tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

***Quyền yêu cầu thi hành án:**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Về án phí:**

- Ông Đ Văn M và bà Nguyễn Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sơ thẩm là: 10.180.000 đồng (Mười triệu một trăm tám mươi nghìn đồng),

- Trả lại ông Nguyễn Văn H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tiền tạm ứng án phí, theo Biên lai số 0000142 ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thành Trung